TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 43/2021/DS-ST Ngày 21-5-2021 V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Uyên;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Phước.

Ông Hà Văn Châu.

- Thư ký phiên Tòa: Bà Lâm Thị Kim Hằng là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên Tòa: Bà Đồ Ngọc Tuyền – Kiểm Sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 266/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2020, về việc "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2021/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T; Địa chỉ: Đường Đ, khóm B, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lý Bình Đ. Địa chỉ: Đường N, khóm A, Phường A, thành phố S, tỉnh sóc Trăng, là người đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ủy quyền ngày 18/12/2020. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Đinh Công S; Địa chỉ: Đường Đ, khóm B, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/12/2020 của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T, cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Lý Bình Đ trình bày:

Vào ngày 13/3/2020 bà Nguyễn Thị T có cho ông Đinh Công S vay số tiền 31.500.000 đồng, hai bên thỏa thuận không lãi suất. Việc vay tiền có làm biên nhận nhưng bà T đã làm thất lạc biên nhận. Sau khi vay ông S hứa vài tuần sẽ thanh toán nhưng ông S không thực hiện theo đúng cam kết.

Do ông S không trả nợ theo đúng thỏa thuận nên bà T làm đơn yêu cầu chính quyền địa phương giải quyết. Vào ngày 09/11/2020, tổ hòa giải Ban nhân dân khóm B, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng có mời bà T và ông S lên hòa giải, tại buổi hòa giải ông S thừa nhận có nợ bà T số tiền 31.500.000 đồng và cam kết đến ngày 01/12/2020 sẽ trả cho bà T mỗi tháng số tiền 9.999.000 đồng nhưng đến nay ông S vẫn không thực hiện.

Nay bà Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Đinh Công S phải có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 31.500.000 đồng. Bà T không yêu cầu tính lãi.

Tại Tờ tường trình lập ngày 29/01/2021, bị đơn ông Đinh Công S trình bày:

Vào ngày 13/3/2020 bà Nguyễn Thị T có cho ông Đinh Công S vay số tiền 31.500.000 đồng, hai bên thỏa thuận không lãi suất. Việc thỏa thuận có làm biên nhận.

Ngày 09/11/2020, tổ hòa giải Ban nhân dân khóm B, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng có mời bà T và ông S lên hòa giải, tại buổi hòa giải ông S thừa nhận có nợ bà T số tiền 31.500.000 đồng và cam kết đến ngày 01/12/2020 sẽ trả cho bà T mỗi tháng số tiền 9.999.000 đồng nhưng đến nay do làm ăn gặp khó khăn nên ông S chưa có điều kiện trả nợ cho bà T. Nay ông S đồng ý trả cho bà T số tiền 31.500.000 đồng, tuy nhiên do hoàn cảnh khó khăn nên ông S yêu cầu được trả dần cho đến khi hết nợ.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tống đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Theo đơn khởi kiện nguyên đơn bà Nguyễn Thị T yêu cầu ông Đinh Công S trả số tiền vay là 31.500.000 đồng. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án dân sự, quan hệ pháp luật để giải quyết vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ Luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Đinh Công S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Tại Tờ tường trình lập ngày 29/01/2021, bị đơn ông Đinh Công S thừa nhận vào ngày 13/3/2020, ông S có vay của bà Nguyễn Thị T số tiền 31.500.000 đồng, hai bên không thỏa thuận lãi suất. Sau khi vay do làm ăn khó khăn nên ông S không có khả năng trả tiền cho bà T nên bà T yêu cầu Ban nhân dân khóm B, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng giải quyết, tại buổi hòa giải tại Ban nhân dân khóm 4 vào ngày 09/11/2020 ông S thừa nhận còn nợ bà T số tiền 31.500.000 đồng và cam kết đến ngày 01/12/2020 sẽ trả cho bà T mỗi tháng số tiền 9.999.000 đồng nhưng đến nay ông S vẫn chưa trả. Như vậy có căn cứ xác định trên thực tế giữa bà T và ông S có giao kết hợp đồng vay tài sản. Các bên tiến hành giao kết hợp đồng vay tài sản trên nguyên tắc tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, do đó hợp đồng trên được pháp luật bảo vệ và buộc các bên phải thực hiện theo đúng hợp đồng. Xét thấy, ông S đã nhận tiền vay của bà T số tiền 31.500.000 đồng, theo thỏa thuận thì ông S cam kết đến ngày 01/12/2020 sẽ trả cho bà T mỗi tháng số tiền 9.999.000 đồng nhưng đến nay ông S vẫn chưa trả. Như vậy, ông S đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ Luật Dân sự. Vì vậy, bà T yêu cầu ông S trả cho bà T số tiền vốn vay 31.500.000 đồng là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về lãi suất: Do bà T không yêu cầu ông S trả lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của bà Nguyễn Thị T được chấp nhận nên bà T không phải chịu án phí. Ông Đinh Công S phải chịu số tiền 1.575.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 463, khoản 1 Điều 466, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

[1]. Buộc ông Đinh Công S có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị T số tiền vốn vay là 31.500.000 đồng.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng ông Đinh Công S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

[2]. Án phí dân sự sơ thẩm: ông Đinh Công S phải chịu số tiền 1.575.000 đồng. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 787.500 đồng theo biên lai thu số 0004933 ngày 17/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

[3]. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND - TPST;
- Thi hành án DS - TPST;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Uyên